

SỞ Y TẾ GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ CHƯ PƯH

Số: 141 /TTYT-TCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chư Pưh, ngày 15 tháng 4 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Gia Lai

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh

Số giấy phép hoạt động 00541/SYT-GPHĐ. Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Gia Lai, ngày 15 tháng 05 năm 2019.

Địa chỉ: Thôn Plei Djriêk, thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Phan Văn Hưng

Điện thoại liên hệ: (0269) 3850039. Email: ttyt.chupuh@gialai.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sỹ y khoa, Bác sỹ y học dự phòng, Y sỹ đa khoa, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học.
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 49 người (Có danh sách kèm theo)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 40 người/ năm, trong đó: Bác sỹ y khoa: 10 người; Bác sỹ y học dự phòng: 03 người; Y sỹ đa khoa: 07 người; Điều dưỡng: 10 người; Hộ sinh: 04 người; Kỹ thuật xét nghiệm y học: 04 người; Kỹ thuật hình ảnh y học: 02 người.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 0.3 mức lương cơ sở X số tháng thực hành/ người.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu kèm theo Bản công bố: Bản sao có chứng thực Giấy phép hoạt động của Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh và Chương trình thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với các chức danh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Hưng

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

*(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở
hướng dẫn thực hành số: 141 / TTYT-TCHC, ngày 15 tháng 4 năm 2024 của
Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh)*

I. Đối tượng đăng ký:

1.1. Bác sỹ Y khoa:

Chức danh Bác sỹ Y khoa (người có văn bằng Bác sỹ Y khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Bác sỹ Y khoa).

1.2. Bác sỹ Y học dự phòng:

Chức danh Bác sỹ Y học dự phòng (người có văn bằng Bác sỹ Y học dự phòng, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Bác sỹ Y học dự phòng).

1.3. Y sỹ đa khoa:

Chức danh Y sỹ đa khoa (người có văn bằng Y sỹ đa khoa do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Y sỹ đa khoa).

1.4. Điều dưỡng:

Chức danh Điều dưỡng (người có văn bằng Điều dưỡng do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Điều dưỡng).

1.5. Hộ sinh:

Chức danh Hộ sinh (người có văn bằng Hộ sinh, do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Hộ sinh).

1.6. Kỹ thuật Xét nghiệm y học:

Chức danh Kỹ thuật Xét nghiệm y học (người có văn bằng Xét nghiệm y học do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ về Xét nghiệm y học).

1.7. Kỹ thuật hình ảnh y học:

Chức danh Kỹ thuật Hình ảnh y học (người có văn bằng về Hình ảnh y học, do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ Xét nghiệm y học về Hình ảnh y học).

II. Thời gian và địa điểm thực hành:

2.1. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Bác sỹ Y khoa:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Trung tâm Y tế Chư Pưh như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.

- 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa, gồm:

 - + Khoa Khám bệnh : 3 tháng

 - + Khoa Nội -Nhi -Nhiễm: 3 tháng

 - + Khoa Ngoại – Chăm sóc sức khỏe sinh sản: 3 tháng

2.2. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Bác sỹ Y học dự phòng:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng của Trung tâm Y tế Chư Pưh như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.

- 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa, gồm:

 - + Khoa Khám bệnh: 3 tháng

 - + Khoa Nội -Nhi -Nhiễm: 3 tháng

 - + Khoa Ngoại – Chăm sóc sức khỏe sinh sản: 3 tháng

2.3. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Y sỹ đa khoa:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa lâm sàng và các Trạm y tế xã, thị trấn của Trung tâm Y tế Chư Pưh (sau đây gọi tắt là Đơn vị) như sau:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.

- 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành chọn tối thiểu hai Đơn vị trong các Đơn vị sau (yêu cầu thời gian thực hành tối thiểu tại một Đơn vị là 03 tháng):

- + Khoa Khám bệnh.

- + Khoa Nội -Nhi -Nhiễm.

- + Khoa Ngoại – Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

2.4. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Điều dưỡng:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng của Trung tâm Y tế Chư Pưh như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.

- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành luân phiên thực hành cụ thể như sau:

- + Khoa Khám bệnh: 1 tháng.

- + Khoa Nội -Nhi -Nhiễm: 2 tháng

- + Khoa Ngoại – Chăm sóc sức khỏe sinh sản: 2 tháng

2.5. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Hộ sinh:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng của Trung tâm Y tế Chư Pưh như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.

- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành luân phiên thực hành cụ thể như sau:

- + Khoa Khám bệnh: 1 tháng.

+ Khoa Ngoại – Chăm sóc sức khỏe sinh sản: 4 tháng

2.6. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Kỹ thuật Xét nghiệm y học:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng của Trung tâm Y tế Chư Puh như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.
- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh.

2.7. Thời gian và địa điểm thực hành đối với Kỹ thuật Hình ảnh y học:

Người thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng của Trung tâm Y tế Chư Puh như sau:

- 01 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (bắt buộc) tại khoa Hồi sức cấp cứu.
- 05 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh.

III. Nội dung thực hành:

3.1. Nội dung thực hành đối với Bác sỹ Y khoa:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số V ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.
- + An toàn người bệnh.
- + Đạo đức nghề nghiệp.
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.2. Nội dung thực hành đối với Bác sỹ Y học dự phòng:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số VII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.
- + An toàn người bệnh.
- + Đạo đức nghề nghiệp.
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- + Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- + Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

3.3. Nội dung thực hành đối với Y sỹ đa khoa:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số X ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.
- + An toàn người bệnh.
- + Đạo đức nghề nghiệp.

+ Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

+ Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;

+ Sử dụng bệnh án (bao gồm cả bệnh án số hóa, bệnh án điện tử) và quy định về bảo mật thông tin.

+ Thực hiện các quy định theo Thông tư 33/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

3.4. Nội dung thực hành đối với Điều dưỡng:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn chăm sóc người bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

+ Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Điều dưỡng.

+ Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;

+ Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.

+ Quản lý chăm sóc người bệnh, quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh.

+ Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe.

+ Chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

+ Bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh.

+ An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn.

+ Đạo đức nghề nghiệp.

+ Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

3.5. Nội dung thực hành đối với Hộ sinh:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn chăm sóc người bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Hộ sinh.
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.
- + Quản lý chăm sóc người bệnh, quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh.
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe.
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng.
- + Bảo vệ và thực hiện quyền người bệnh.
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Đạo đức nghề nghiệp.
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

3.6. Nội dung thực hành đối với Kỹ thuật Xét nghiệm y học:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn chăm sóc người bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Kỹ thuật y.
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe.
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng.
- + Bảo vệ và thực hiện quyền của người bệnh, tổ chức/cá nhân sử dụng dịch vụ tại cơ sở.
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Đạo đức nghề nghiệp.

+ Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

3.7. Nội dung thực hành đối với Kỹ thuật Hình ảnh y học:

- Thực hành các kỹ thuật chuyên môn chăm sóc người bệnh tại các khoa lâm sàng được quy định tại Phụ lục số XIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 /12/ 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành được hướng dẫn và tham gia vào các nội dung tập huấn như sau:

- + Thực hiện các định hướng và các quy định về hành nghề Kỹ thuật y.
- + Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- + Các quy chế chuyên môn bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.
- + Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe.
- + Chăm sóc sức khỏe cộng đồng.
- + Bảo vệ và thực hiện quyền của người bệnh, tổ chức/cá nhân sử dụng dịch vụ tại cơ sở.
- + An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn.
- + Đạo đức nghề nghiệp.
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

IV. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

4.1. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Bác sỹ Y khoa:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ).

+ Bảng cấp photo công chứng theo quy định.

+ Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.

- Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.

- Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Số lượng người thực hành mỗi năm: 10 người.

- Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 12 tháng thực hành.

4.2. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Bác sỹ Y học dự phòng:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành *(theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)*.

+ Bảng cấp photo công chứng theo quy định.

+ Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.

- Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.

- Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Số lượng người thực hành mỗi năm: 03 người.

- Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 12 tháng thực hành.

4.3. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Y sỹ đa khoa:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành *(theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)*.

+ Bảng cấp photo công chứng theo quy định.

+ Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.

- Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa; các Trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.

- Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Số lượng người thực hành mỗi năm: 7 người;

- Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 09 tháng thực hành.

4.4. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Điều dưỡng:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ).

+ Bảng cấp photo công chứng theo quy định.

+ Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.

- Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.

- Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Số lượng người thực hành mỗi năm: 10 người;

- Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 06 tháng thực hành.

4.5. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Hộ sinh:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành (theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ).

+ Bảng cấp photo công chứng theo quy định.

+ Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.

- Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.

- Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Số lượng người thực hành mỗi năm: 04 người;

- Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 06 tháng thực hành.

4.6. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Kỹ thuật Xét nghiệm y học:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành *(theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)*.

+ Bằng cấp photo công chứng theo quy định.

+ Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.

- Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.

- Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Số lượng người thực hành mỗi năm: 04 người;

- Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 06 tháng thực hành.

4.7. Tổ chức tiếp nhận người thực hành đối với Kỹ thuật Hình ảnh y học:

- Tổ chức tiếp nhận khi người thực hành đảm bảo các hồ sơ đăng ký thực hành gồm:

+ Đơn đề nghị thực hành *(theo mẫu 03 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ)*.

- + Bảng cấp photo công chứng theo quy định.
 - + Các giấy tờ có liên quan khác theo quy định.
 - Cơ sở tiếp nhận người thực hành là Bệnh viện đa khoa trực thuộc Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh.
 - Trung tâm Y tế Chư Pưh tổ chức ký hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu 04 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.
 - Số lượng người thực hành mỗi năm: 02 người;
 - Người thực hành luân phiên thực hành tại các Đơn vị trực thuộc Trung tâm Y tế Chư Pưh đảm bảo thời gian 06 tháng thực hành.
-

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu cơ sở hướng dẫn thực hành
số : 141 /TTYT-TCHC ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Chư Pưh)

STT	Họ và tên	Khoa, phòng, đơn vị công tác	Học hàm, Học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
I	DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SỸ Y KHOA							
1	Phan Văn Hưng	Ban Giám đốc	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI nội tổng quát	Bác sĩ KBCB chuyên khoa I Nội- Phó Giám đốc	0002958/GL- CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Đinh Thị Hào Hiền	Khoa Hồi sức cấp cứu	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002951/GL- CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát
3	Rmah Ban	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ KBCB hệ nội nhi, Khoa Hồi sức cấp cứu	0002961/GL- CCHN	27/06/2014	Khám chữa bệnh thuộc hệ nội nhi
4	Đỗ Minh Thắng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Nhi	Bác sĩ KBCB hệ nội nhi, Khoa Hồi sức cấp cứu	004491/GL- CCHN	20/04/2018	Khám chữa bệnh thuộc hệ nội nhi

5	Ksor Sa Lem	Khoa Khám bệnh	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Phó Trưởng khoa Khám bệnh	004090/GL-CCHN	27/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
6	Trần Thanh Tùng	Khoa Khám bệnh	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Khoa Khám bệnh	0002945/GL-CCHN	10/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
7	Nguyễn Tấn Bi	Khoa Ngoại - CSSKSS	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI ngoại	Bác sĩ KBCB đa khoa, Trưởng Khoa Ngoại - CSSKSS	0002955/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
8	Rmah Toan	Khoa Ngoại - CSSKSS	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB hệ ngoại - sản, Khoa Ngoại - CSSKSS	0002567/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Ngoại Sản
9	Kpă Soát	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Nhi	Bác sĩ KBCB hệ nội, Trưởng Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	000902/GL-CCHN	20/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội, Siêu âm tổng quát
10	Huỳnh Thị Diễm Hồng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	006429/GL-CCHN	06/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
11	Nguyễn Văn Hữu	Khoa Kiểm soát bệnh tật- HIV/AIDS	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI nội tổng quát	Bác sĩ KBCB chuyên khoa I Nội- Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	000848/GL-CCHN	20/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội - Nhi
II DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SỸ Y HỌC DỰ PHÒNG								
1	Phan Văn Hưng	Ban Giám đốc	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI nội tổng quát	Bác sĩ KBCB chuyên khoa I Nội- Phó Giám đốc	0002958/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

2	Đinh Thị Hào Hiền	Khoa Hồi sức cấp cứu	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002951/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát
3	Rmah Ban	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ KBCB hệ nội nhi, Khoa Hồi sức cấp cứu	0002961/GL-CCHN	27/06/2014	Khám chữa bệnh thuộc hệ nội nhi
4	Đỗ Minh Thắng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Nhi	Bác sĩ KBCB hệ nội nhi, Khoa Hồi sức cấp cứu	004491/GL-CCHN	20/04/2018	Khám chữa bệnh thuộc hệ nội nhi
5	Ksor Sa Lem	Khoa Khám bệnh	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Phó Trưởng khoa Khám bệnh	004090/GL-CCHN	27/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
6	Trần Thanh Tùng	Khoa Khám bệnh	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Khoa Khám bệnh	0002945/GL-CCHN	10/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
7	Nguyễn Tấn Bi	Khoa Ngoại - CSSKSS	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI ngoại	Bác sĩ KBCB đa khoa, Trưởng Khoa Ngoại - CSSKSS	0002955/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
8	Rmah Toan	Khoa Ngoại - CSSKSS	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB hệ ngoại - sản, Khoa Ngoại - CSSKSS	0002567/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Ngoại Sản
9	Kpă Soát	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Nhi	Bác sĩ KBCB hệ nội, Trưởng Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	000902/GL-CCHN	20/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội, Siêu âm tổng quát
10	Huỳnh Thị Diễm Hồng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	006429/GL-CCHN	06/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
11	Nguyễn Văn Hữu	Khoa Kiểm soát bệnh tật- HIV/AIDS	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI nội tổng quát	Bác sĩ KBCB chuyên khoa I Nội- Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	000848/GL-CCHN	20/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội - Nhi

III DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SỸ ĐA KHOA

1	Phan Văn Hưng	Ban Giám đốc	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI nội tổng quát	Bác sĩ KBCB chuyên khoa I Nội- Phó Giám đốc	0002958/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
2	Đinh Thị Hào Hiền	Khoa Hồi sức cấp cứu	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002951/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát
3	Rmah Ban	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ KBCB hệ nội nhi, Khoa Hồi sức cấp cứu	0002961/GL-CCHN	27/06/2014	Khám chữa bệnh thuộc hệ nội nhi
4	Đỗ Minh Thắng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Nhi	Bác sĩ KBCB hệ nội nhi, Khoa Hồi sức cấp cứu	004491/GL-CCHN	20/04/2018	Khám chữa bệnh thuộc hệ nội nhi
5	Ksor Sa Lem	Khoa Khám bệnh	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Phó Trưởng khoa Khám bệnh	004090/GL-CCHN	27/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
6	Trần Thanh Tùng	Khoa Khám bệnh	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Khoa Khám bệnh	0002945/GL-CCHN	10/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
7	Nguyễn Tấn Bi	Khoa Ngoại - CSSKSS	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI ngoại	Bác sĩ KBCB đa khoa, Trưởng Khoa Ngoại - CSSKSS	0002955/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
8	Rmah Toan	Khoa Ngoại - CSSKSS	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB hệ ngoại - sản, Khoa Ngoại - CSSKSS	0002567/GL-CCHN	27/06/2014	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Ngoại Sản
9	Kpă Soát	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI Nhi	Bác sĩ KBCB hệ nội, Trưởng Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	000902/GL-CCHN	20/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội, Siêu âm tổng quát
10	Huỳnh Thị Diễm Hồng	Khoa Nội-Nhi-Nhiễm	Đại học bác sĩ	Đa Khoa	Bác sĩ KBCB đa khoa, Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	006429/GL-CCHN	06/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

11	Nguyễn Văn Hữu	Khoa Kiểm soát bệnh tật- HIV/AIDS	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	Bác sĩ CKI nội tổng quát	Bác sĩ KBCB chuyên khoa I Nội- Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	000848/GL-CCHN	20/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ Nội - Nhi
IV DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG								
1	Đặng Thị Thảo	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002651/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
2	Nguyễn Thị Hằng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0003932/GL-CCHN	01/09/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Nhân viên y tế điều dưỡng
3	Đàm Thị Minh	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0002903/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
4	Siu H' Nga	Khoa Khám bệnh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	0005589/GL-CCHN	31/12/2020	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
5	Đinh Thị Xuân	Khoa Khám bệnh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh	0002874/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

6	Phạm Thị Hằng	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa Nội Nhi - Nhiễm	0002887/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
7	Trần Văn Tuấn	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội Nhi - Nhiễm	0002885/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
8	Nay Hà Rin Pa	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa Nội Nhi - Nhiễm	0002880/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
9	Đoàn Thị Trang	Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	0002897/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

V DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH HỘ SINH

1	Nguyễn Thị Thọ	Khoa Ngoại - CSSKSS	Cử nhân	Cử nhân điều dưỡng sản phụ khoa	Hộ sinh-Khoa Ngoại - CSSKSS	0002905/G L-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Nhân viên hộ sinh
2	Lê Thị Diệu Hiền	Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	Cử nhân	Cử nhân điều dưỡng sản phụ khoa	Hộ sinh, Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	0002912/G L-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Nhân viên hộ sinh

3	Nay H' Loang	Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	Cử nhân	Cử nhân điều dưỡng sản phụ khoa	Hộ sinh, Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng	0002920/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh
4	Đặng Thị Thảo	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002651/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
5	Nguyễn Thị Hằng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0003932/GL-CCHN	01/09/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Nhân viên y tế điều dưỡng
6	Đàm Thị Minh	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0002903/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

VI DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC

1	Nguyễn Tấn Ca	Khoa Xét nghiệm-CDHA	Cử nhân	Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - CDHA	0004374/BĐ-CCHN	15/01/2015	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh Y học
2	Bùi Văn Tường	Khoa Xét nghiệm-CDHA	Cao đẳng	Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm - CDHA	0006262/GL-CCHN	21/09/2023	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh Y học
3	Đặng Thị Thảo	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002651/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng

4	Nguyễn Thị Hằng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0003932/GL-CCHN	01/09/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Nhân viên y tế điều dưỡng
5	Đàm Thị Minh	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0002903/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.

VII DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT Y XÉT NGHIỆM

1	Huỳnh Nhật Viễn	Khoa Xét nghiệm-CDHA	Cử nhân	Cử nhân xét nghiệm	Phó trưởng khoa, Khoa xét nghiệm - CDHA	000573/GL-CCHN	05/11/2012	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm
2	Lê Thụy Quyên	Khoa Xét nghiệm-CDHA	Cử nhân	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên, Khoa xét nghiệm - CDHA	000510/GL-CCHN	05/11/2012	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm
3	Trương Thị Quỳnh Tô	Khoa Xét nghiệm-CDHA	Cử nhân	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên, Khoa xét nghiệm - CDHA	0002924/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm
4	Nguyễn Thị Thảo	Khoa Xét nghiệm-CDHA	Cao đẳng	Cử nhân xét nghiệm	Kỹ thuật viên, Khoa xét nghiệm - CDHA	006285/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm
5	Đặng Thị Thảo	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	0002651/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng
6	Nguyễn Thị Hằng	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0003932/GL-CCHN	01/09/2015	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch Nhân viên y tế điều dưỡng

7	Đàm Thị Minh	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân	Điều dưỡng	Điều dưỡng, Khoa hồi sức cấp cứu	0002903/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.
---	--------------	------------------	---------	------------	----------------------------------	-----------------	------------	--

Chư Pưh, ngày 15 tháng 4 năm 2024

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCK1: Phan Văn Hưng